

Thực trạng và giải pháp thu hút vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài tại TP. Huế

21:01 | 24/08/2026

FDI là động lực quan trọng giúp TP. Huế bổ sung vốn, phát triển công nghiệp, tạo việc làm, chuyển dịch cơ cấu và nâng cao năng lực cạnh tranh.

Trần Thị Phước Hà

Email: tpha@hce.edu.vn

Nguyễn Thị Phương Thảo

Trường Đại học kinh tế, Đại học Huế

Tóm tắt

Nghiên cứu phân tích thực trạng thu hút đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) tại TP. Huế giai đoạn 2020-2025 dựa trên dữ liệu thứ cấp và phương pháp thống kê mô tả, so sánh. Kết quả cho thấy quy mô FDI tại Huế duy trì xu hướng tăng, với 149 dự án còn hiệu lực và tổng vốn đăng ký đạt 4.099,62 triệu USD vào năm 2025. FDI đóng góp đáng kể vào GRDP, ngân sách, việc làm và thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu kinh tế. Tuy nhiên, dòng vốn vẫn tập trung chủ yếu vào công nghiệp chế biến, chế tạo và dịch vụ, trong khi các lĩnh vực công nghệ cao, logistics, giáo dục và y tế còn hạn chế. Nghiên cứu đề xuất các giải pháp về tăng trưởng kinh tế, phát triển nguồn nhân lực, hoàn thiện hạ tầng, cải thiện chính sách, thuế và đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính nhằm thu hút FDI chất lượng cao.

Từ khóa: Vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài, thu hút vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài, TP. Huế

Abstract

This study analyzes the current status of foreign direct investment (FDI) attraction in Hue City during 2020-2025, using secondary data and descriptive and comparative statistical methods. The findings show that FDI in Hue maintained an upward trend, with 149 valid projects and a total registered capital of USD 4,099.62 million in 2025. FDI made significant contributions to GRDP, the state budget, employment, and economic restructuring. However, FDI inflows remained concentrated primarily in processing and manufacturing industries and services, while high-tech industries, logistics, education, and healthcare attracted relatively limited investment. The study proposes solutions focusing on economic growth, human resource development, infrastructure improvement, policy and tax enhancement, and administrative procedure reform to attract higher-quality FDI.

Keywords: Foreign direct investment, FDI attraction, Hue City

ĐẶT VẤN ĐỀ

Với vị trí là cầu nối Bắc - Nam, sở hữu đường bờ biển dài 128km, hệ đầm phá Tam Giang - Cầu Hai lớn nhất Đông Nam Á, Vịnh Lăng Cô - một trong những vịnh biển đẹp nhất thế giới... TP. Huế đang khẳng định vị thế của một trung tâm chiến lược trong vùng kinh tế trọng điểm miền Trung. Đến cuối năm 2025, khu vực FDI đóng góp trên 10% GRDP toàn TP. Huế, 30% tổng thu ngân sách Thành phố, giải quyết việc làm cho 29.500 lao động (Hoàng Loan, 2026). Khu vực này cũng có tác động lan tỏa đến các thành phần kinh

tế khác, khơi dậy các nguồn lực đầu tư trong nước, tạo sức ép cạnh tranh, thúc đẩy đổi mới và chuyển giao công nghệ, nâng cao hiệu quả sản xuất; phát triển ngành công nghiệp phụ trợ, góp phần đưa Việt Nam nói chung và TP. Huế nói riêng từng bước tham gia chuỗi giá trị sản xuất toàn cầu.

Trong bối cảnh Huế trở thành thành phố trực thuộc Trung ương, câu hỏi đặt ra là: Thực trạng thu hút dòng vốn FDI tại Thành phố như thế nào? Làm thế nào để phát huy lợi thế, khắc phục hạn chế nhằm khơi thông làn sóng FDI chất lượng cao trong giai đoạn mới?

PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

Nghiên cứu sử dụng phương pháp tiếp cận định tính nhằm phân tích toàn diện thực trạng thu hút vốn FDI tại TP. Huế. Dữ liệu thứ cấp phục vụ nghiên cứu được thu thập từ Thống kê TP. Huế qua các năm. Số liệu được phân tích bằng phương pháp thống kê mô tả, thống kê so sánh, nhằm nghiên cứu biến động thu hút vốn FDI tại TP. Huế qua các năm.

THỰC TRẠNG THU HÚT FDI TẠI TP. HUẾ TRONG GIAI ĐOẠN 2020-2025

Tình hình chung

Thời gian qua, Huế đã ban hành nhiều cơ chế, chính sách ưu đãi nhằm thu hút đầu tư phù hợp với bối cảnh thực tế của địa phương; chú trọng công tác đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao, tạo mối liên kết giữa doanh nghiệp FDI và cơ sở đào tạo trong sử dụng lao động, hoàn thiện hệ thống thông tin thị trường lao động nhằm giải quyết khó khăn về nguồn nhân lực cho doanh nghiệp khi đến Huế đầu tư.

Bên cạnh đó, Huế đã và đang nỗ lực cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, từ đó đưa chỉ số Năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) của Huế liên tục tăng và nằm trong nhóm 10 địa phương dẫn đầu cả nước.

Trong chiến lược thu hút đầu tư của Huế, cảng biển và dịch vụ logistics được xác định là một trong những trụ cột tăng trưởng bền vững. Việc tập trung đẩy nhanh tiến độ các dự án hạ tầng tại Khu kinh tế Chân Mây - Lăng Cô, đặc biệt là Trung tâm Logistics Chân Mây, đã tạo nền tảng quan trọng để nâng cao năng lực kết nối chuỗi cung ứng và thu hút các dự án quy mô lớn.

Song hành với hạ tầng, công tác quy hoạch được Huế triển khai một cách bài bản và nhất quán. Việc hoàn thiện và trình phê duyệt các đồ án quan trọng như Khu công nghiệp La Sơn, Khu công nghiệp (KCN) Hương Lâm gần với Khu kinh tế cửa khẩu A Đốt, cũng như điều chỉnh quy hoạch phân khu Cảng Chân Mây, đã tạo ra khung pháp lý rõ ràng, giúp nhà đầu tư yên tâm khi mở rộng hoặc rót vốn mới.

Để thu hút FDI, TP. Huế đang khai thác hiệu quả hệ thống 21 chính sách ưu đãi đầu tư như một công cụ quảng bá và hỗ trợ. Dù không đi sâu vào từng chính sách cụ thể, nhưng bộ chính sách này đóng vai trò là nền tảng để thành phố chủ động kết nối với các tập đoàn lớn, đặc biệt trong các lĩnh vực công nghệ cao và sản xuất xanh.

Theo dữ liệu thu thập được từ Thống kê TP. Huế các năm cho thấy, khối doanh nghiệp FDI dẫn đầu về số nộp ngân sách nhà nước, đạt 4.126 tỷ đồng trong năm 2025 (đạt 101,9% so với dự toán ban đầu). Tại khu kinh tế và KCN (nơi chiếm 74% tổng vốn đăng ký đầu tư toàn địa bàn), địa phương đã cấp mới 22 dự án và điều chỉnh tăng vốn 11 dự án với tổng vốn bổ sung lớn. Tính chung trong năm 2025, toàn Thành phố đã cấp mới hơn 40 dự án đầu tư các loại, trong đó có 9 dự án FDI với vốn đăng ký là 32 triệu USD. Các dự án FDI mới tập trung chuyển dịch sang các ngành kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn, dịch vụ cao cấp, y tế chuyên sâu, giáo dục chất lượng cao, công nghệ thông tin và phần mềm.

Quy mô vốn FDI đầu tư vào TP. Huế giai đoạn 2020-2025

Bảng 1: Quy mô đầu tư FDI vào TP. Huế lũy kế đến năm 2025 (triệu USD)

Chỉ tiêu	Đơn vị	Năm 2020	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024	Năm 2025
Số dự án	Dự án	125	129	135	140	145	149
Vốn đăng ký	Triệu USD	3.089	3.195	3.320	3.478	3.705	4.099,62
Vốn thực hiện	Triệu USD	879	955	1.050	1.128	1.298	1.371

Nguồn: Thống kê TP. Huế

Giai đoạn 2020-2025 chứng kiến hoạt động thu hút FDI của TP. Huế diễn ra giữa bối cảnh kinh tế toàn cầu đầy biến động, nổi bật là tác động nghiêm trọng từ đại dịch COVID-19 (2020-2021) (Bảng 1), cụ thể như sau:

Năm 2020: Mặc dù chuỗi cung ứng toàn cầu bị đứt gãy và dòng vốn quốc tế tạm thời bị thắt chặt do dịch bệnh, Thành phố vẫn bảo toàn được số lượng dự án và dòng vốn thực tế ở mức tương đối vững vàng.

Năm 2021: Tổng vốn đăng ký lên mức hơn 3.195 triệu USD và vốn thực hiện ghi nhận hơn 950 triệu USD. Kết quả này phản ánh sức chống chịu tốt và đà phục hồi ban đầu của nền kinh tế, đi kèm với sự chủ động từ phía chính quyền thành phố trong việc đồng hành, tháo gỡ khó khăn cho các doanh nghiệp ngoại.

Năm 2022: Khi nền kinh tế bước vào giai đoạn mở cửa và phục hồi mạnh mẽ, quy mô FDI tăng tốc với 135 dự án. Tổng vốn đăng ký vọt lên hơn 3.300 triệu USD và vốn thực hiện đạt 1.050 triệu USD. Các dự án mới trong năm này bắt đầu ghi nhận sự dịch chuyển mạnh mẽ sang các lĩnh vực công nghiệp chế biến chế tạo, dịch vụ - du lịch cao cấp và năng lượng sạch, góp phần quan trọng vào việc hiện đại hóa cơ cấu kinh tế địa phương.

Năm 2023: Số lượng dự án tiếp tục tăng lên 140 dự án. Tổng vốn đăng ký đạt 3.478 triệu USD và vốn thực hiện lên mốc 1.128 triệu USD, thể hiện hiệu quả ngày càng cao trong công tác giải ngân và triển khai dự án thực tế. Thành phố đã thành công trong việc thu hút thêm nhiều nhà đầu tư chiến lược có tiềm lực tài chính lớn từ Nhật Bản, Hàn Quốc và Thái Lan, góp phần bứt phá chất lượng dòng vốn.

Năm 2024: Ghi nhận 145 dự án với tổng vốn đăng ký đạt hơn 3,7 tỷ USD và vốn thực hiện đạt gần 1,3 tỷ USD. Thành tựu mang tính bứt phá này là minh chứng đắt giá nhất khẳng định tính đúng đắn và hiệu quả từ các chính sách xúc tiến đầu tư dài hạn của thành phố, hướng tới các dự án xanh, ứng dụng công nghệ cao và cam kết phát triển bền vững.

Năm 2025 đánh dấu cột mốc khối doanh nghiệp FDI tại Huế phát triển rất ổn định, giữ vai trò đầu tàu trong việc đóng góp vào ngân sách địa phương. Khối doanh nghiệp FDI đóng góp kỷ lục lên tới 4.126 tỷ đồng cho ngân sách. Con số này đạt 101,9% so với dự toán ban đầu và tiếp tục là khối kinh tế dẫn đầu về nghĩa vụ thuế tại địa phương. Các doanh nghiệp FDI tiếp tục duy trì mức đóng góp ổn định trên 10% tổng GRDP toàn TP. Huế. Điểm sáng thu hút và giải ngân dòng vốn tập trung tại dự án mở rộng nhà máy bia Carlsberg (Đan Mạch) ở KCN Phú Bài. Dự án này tạo ra lực đẩy sản xuất lớn, tác động tích cực đến chỉ số sản xuất công nghiệp chung.

Nhìn chung, hoạt động thu hút FDI tại TP. Huế trong giai đoạn 2020-2025 luôn duy trì được đà tăng trưởng đồng đều cả về số lượng dự án lẫn quy mô dòng vốn bất chấp các xung đột kinh tế bên ngoài. Thành phố đang từng bước đóng đỉnh vị thế dẫn dắt tại khu vực miền Trung với dòng vốn ngày càng tinh gọn, chất lượng, đóng vai trò then chốt trong kích cầu tăng trưởng GRDP, chuyển dịch cơ cấu lao động và tạo ra hàng nghìn việc làm ổn định cho cư dân địa phương.

Cơ cấu vốn FDI vào TP. Huế theo ngành kinh tế

Tính đến cuối năm 2025, địa phương duy trì xấp xỉ gần 150 dự án FDI còn hiệu lực với tổng vốn đăng ký lũy kế đạt hơn 4000 triệu USD. Cơ cấu dòng vốn phân theo các khối ngành kinh tế như Bảng 2.

Bảng 2: Cơ cấu vốn FDI lũy kế theo ngành kinh tế (đến năm 2025)

Nhóm ngành kinh tế	Tỷ trọng dự án (%)	Tỷ trọng vốn đăng ký (%)	Các án dự hạt nhân tiêu biểu
Công nghiệp chế biến, chế tạo	~50-55	~55-57	Nhà máy dệt may Scavi Huế, May mặc JA Việt Nam, Kanglongda Huế, Sản xuất ô tô Kim Long Motor, Nhà máy bia Carlsberg.
Thương mại, Dịch vụ & Du lịch	~25-30	~20-22	Đại siêu thị AEON MALL Huế, Các chuỗi quần thể khách sạn, khu nghỉ dưỡng cao cấp ven biển/đô thị.
Hạ tầng, Đô thị & Môi trường	~10	~15	Nhà máy điện rác Phú Sơn, Các dự án đầu tư hạ tầng KCN xanh (Gilimex, Phú Bài).
Công nghệ thông tin & Ngành khác	~5-10	~3-5	Các dự án trung tâm phần mềm, văn phòng số, y tế chuyên sâu và giáo dục.

Nguồn: Thống kê TP. Huế, 2025

Cơ cấu đầu tư FDI vào TP. Huế (tính trên phạm vi toàn địa phương hợp nhất trực thuộc Trung ương) lũy kế đến hết năm 2025 phản ánh sự dịch chuyển rõ nét từ các ngành thâm dụng lao động truyền thống sang các dự án công nghệ cao, hạ tầng và dịch vụ thương mại chất lượng cao. Trong đó:

- Công nghiệp chế biến - chế tạo chiếm tỷ trọng lớn nhất, nắm giữ trên 55% tổng nguồn vốn FDI lũy kế. Nếu như giai đoạn trước năm 2020 dòng vốn chủ yếu đổ vào dệt may, da giày thâm dụng lao động thì giai đoạn 2020-2025 ghi nhận dòng vốn công nghệ kỹ thuật cao bứt phá mạnh. Điển hình là ngành sản xuất, lắp ráp ô tô (Kim Long Motor) và sản xuất sợi công nghệ cao (Kanglongda) tại các khu kinh tế, KCN.
- Thương mại và Dịch vụ (Động lực phát triển đô thị): Nhóm ngành này bứt phá mạnh mẽ về chất lượng, chiếm khoảng 20-22% cơ cấu vốn. Cột mốc vận hành của Trung tâm thương mại Aeon (Nhật Bản) vào năm 2024 và việc nâng cấp các chuỗi resort nghỉ dưỡng 5 sao quốc tế đã định hình lại vị thế kinh tế dịch vụ, du lịch di sản lõi của Thành phố.
- Hạ tầng và năng lượng xanh (Xu hướng mới tăng nhanh): Chiếm khoảng 15% tổng vốn. Thành phố thu hút thành công các dòng vốn FDI xây dựng đô thị bền vững, tiêu biểu là dự án Nhà máy điện rác Phú Sơn, giúp xử lý triệt để rác thải sinh hoạt đô thị bằng công nghệ tuần hoàn tiên tiến.
- Công nghệ thông tin, Phần mềm và Y tế: Dù chiếm tỷ trọng vốn nhỏ hơn do đặc thù ngành không thâm dụng vốn lớn, nhưng đây lại là mảng được ưu tiên hàng đầu trong Đề án thu hút FDI giai đoạn mới. Thành phố tập trung kêu gọi các tập đoàn dịch chuyển dòng vốn vào các trung tâm dữ liệu (Data Center), sản xuất phần mềm và cơ sở y tế chuyên sâu

Cơ cấu vốn FDI đầu tư vào TP. Huế theo quốc gia/vùng lãnh thổ đầu tư

Bức tranh phân loại các dự án FDI tại TP. Huế năm 2025 theo quốc gia đối tác ghi nhận sự hiện diện mạnh mẽ của các quốc gia châu Á (Trung Quốc, Nhật Bản, Hàn Quốc) cùng vị thế lớn từ Bắc Âu (Đan Mạch) (Bảng 3).

Bảng 3: Đầu tư trực tiếp nước ngoài phân theo đối tác đầu tư chủ yếu năm 2025 (Lũy kế các dự án còn hiệu lực đến ngày 31/12/2025)

Quốc gia /Vùng lãnh thổ	Số dự án	Tổng vốn đăng ký (triệu USD)
Thụy Sĩ	1	0,5
Bungari	2	12,5
Đài Loan (Trung Quốc)	2	5,13
Đan Mạch, Đức	3	122,78
Ấn Độ, Úc	2	0,11
Hàn Quốc	20	57,9
Hoa Kỳ	16	53,44
Hồng Kông (Trung Quốc)	20	716,96
Nhật	23	243,10
Pháp	8	35,52
Singapore	9	2108,90
Thái Lan	13	100,70
Trung Quốc	22	131,85
Ý, Anh, Tây Ban Nha	4	141,10
Seychell	1	368,00
Li Băng	1	0,01
Thụy Điển	1	0,94
Nepal	1	0,18
TỔNG SỐ	149	4.099,62

Nguồn: Thống kê TP. Huế

Thống kê cho thấy sự hiện diện đa dạng của nhiều nhà đầu tư đến từ các khu vực kinh tế khác nhau trên thế giới. Tuy nhiên, mức độ đóng góp về tần suất số lượng dự án và quy mô dòng vốn đăng ký giữa các quốc gia lại ghi nhận sự chênh lệch và phân hóa vô cùng rõ rệt.

Trung Quốc là quốc gia có làn sóng dịch chuyển dòng vốn mạnh mẽ nhất vào Huế trong năm 2025 và đầu năm 2026. Tính đến nay, Huế đã thu hút hơn 20 dự án FDI từ Trung Quốc, tiếp tục giải ngân lớn cho chuỗi dây chuyền công nghệ cao của nhà máy sản xuất gang tay, chất dẻo Kanglongda và nhà máy dệt may JA Việt Nam. Dự án trọng điểm là Nhà máy điện rác Phú Sơn (Hong Kong) hoạt động ổn định và xử lý môi trường đô thị tuần hoàn xanh. Lĩnh vực tập trung vẫn là Công nghiệp chế biến chế tạo, vật liệu xây dựng mới, dệt may cao cấp và hạ tầng đô thị kỹ thuật. Các dự án này chủ yếu tập trung vào lĩnh vực công nghiệp chế biến, vật liệu xây dựng, du lịch và thương mại; nhiều dự án hoạt động hiệu quả, tạo việc làm ổn định và đóng góp tích cực vào ngân sách cũng như tăng trưởng kinh tế của thành phố (Phương Nhi, 2026)

Nhật Bản duy trì vị thế đối tác chiến lược hàng đầu với tỷ lệ giải ngân thực tế rất cao và tập trung vào các dự án thay đổi bộ mặt đô thị cốt lõi của Huế. Dự án đại siêu thị Aeon Mall Huế (mức đầu tư gần 170 triệu USD) bước sang năm 2025 trở thành trung tâm dịch vụ thương mại nhộn nhịp nhất của vùng, kéo theo làn sóng đầu tư các văn phòng vệ tinh. Năm 2025 đã tăng cường ký kết hợp tác xúc tiến đầu tư công nghệ cao và y tế chuyên sâu với các tỉnh của Nhật Bản (như Nara), tập trung vào thương mại bán lẻ, dịch vụ logistics đô thị và công nghệ thông tin phần mềm. Chỉ tính trong năm 2023, doanh thu của các DN Nhật

Bản trên 14 triệu USD, giải quyết việc làm cho 2.000 lao động. Trong đó, phải kể đến dự án may mặc của Công ty TNHH MSV giải quyết việc làm cho trên 1.090 lao động; dự án công nghệ thông tin của Công ty TNHH MTV Brycen sử dụng trên 360 nhân lực về công nghệ thông tin (Hoàng Anh, 2026).

Đan Mạch dù không có nhiều dự án nhỏ lẻ, nhưng sở hữu một trong những “siêu dự án” FDI đóng góp tài chính bền vững nhất tại địa phương. Dự án tiêu biểu năm 2025 là dự án mở rộng và tăng năng suất của Nhà máy bia Carlsberg tại KCN Phú Bài. Đây chính là một trong những động lực giúp khối doanh nghiệp FDI tại Thành phố Huế bứt phá nộp ngân sách kỷ lục 4.126 tỷ đồng vào năm 2025, trong đó tập trung vào Công nghiệp sản xuất đồ uống và chế biến thực phẩm (Cổng Thông tin điện tử TP. Huế, 2026)).

Đến năm 2025, TP. Huế thu hút 20 dự án FDI từ Hàn Quốc với tổng vốn đăng ký hơn 57 triệu USD. Giai đoạn 2022 - 2026, Huế tiếp tục tiếp nhận các Dự án ODA không hoàn lại của Chính phủ Hàn Quốc tài trợ thông qua KOICA. Một số doanh nghiệp lớn của Hàn Quốc đang hoạt động có hiệu quả tại Huế như: Dự án Lotte Cinema Huế thuộc Công ty TNHH Lotte Cinema Việt Nam, Công ty TNHH C & N Huế & Hàn Quốc (đầu tư hạ tầng khu công nghiệp), Công ty TNHH MTV Hanex Huế, Công ty TNHH MTV Takson Huế (dệt may)... (Đình Duy, 2025).

Bên cạnh những kết quả đạt được, thu hút FDI của TP. Huế cũng đang bộc lộ một số hạn chế. Cụ thể là: dòng vốn hiện nay có sự phân hóa và mất cân bằng lớn khi tập trung chủ yếu vào ngành dịch vụ lưu trú, ăn uống (du lịch, khách sạn chiếm hơn 60% tổng vốn) và ngành công nghiệp chế biến - chế tạo (chiếm hơn 20% tổng vốn), trong khi các lĩnh vực giàu tiềm năng và có hàm lượng chất xám cao, như: công nghệ thông tin, logistics, giáo dục và y tế chất lượng cao vẫn còn chiếm tỷ lệ tương đối nhỏ và chưa thu hút được các siêu dự án xứng tầm.

Ngoài ra, môi trường cạnh tranh thu hút FDI trong khu vực ngày càng diễn ra gay gắt, TP. Huế đang phải đối mặt với nhiều thách thức trong việc cải thiện chỉ số năng lực cạnh tranh, tinh giản thủ tục hành chính, hoàn thiện cơ sở hạ tầng đồng bộ và nâng cao chất lượng nguồn lao động để đáp ứng các tiêu chuẩn khắt khe của các tập đoàn đa quốc gia trong bối cảnh hiện nay.

MỘT SỐ GIẢI PHÁP TRONG THỜI GIAN TỚI

Trên cơ sở những kết quả đạt được trong thu hút FDI được nhận diện, nghiên cứu đề xuất một số khuyến nghị nhằm nâng cao quy mô, chất lượng và hiệu quả sử dụng dòng vốn FDI tại TP. Huế trong thời gian tới như sau:

Nhóm giải pháp về tăng trưởng kinh tế

Tiếp tục duy trì tốc độ tăng trưởng GRDP ổn định gắn với chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng tăng tỷ trọng công nghiệp - dịch vụ và giảm dần tỷ trọng nông nghiệp. Đồng thời, tập trung phát triển các ngành có lợi thế cạnh tranh, như: du lịch, công nghiệp chế biến chế tạo, công nghệ thông tin, logistics và dịch vụ chất lượng cao nhằm tạo động lực tăng trưởng mới cho nền kinh tế địa phương. Bên cạnh đó, Thành phố cần đẩy mạnh phát triển các KCN, khu kinh tế và cụm công nghiệp theo hướng hiện đại, tạo quỹ đất sạch để đáp ứng nhu cầu mở rộng đầu tư của các doanh nghiệp trong và ngoài nước. Đồng thời, chú trọng thu hút các dự án FDI có hàm lượng công nghệ cao, thân thiện với môi trường và có khả năng tạo giá trị gia tăng lớn cho nền kinh tế.

Nhóm giải pháp về nguồn lao động

Để nâng cao sức hấp dẫn đối với các nhà đầu tư nước ngoài, cần tập trung phát triển nguồn nhân lực theo hướng đáp ứng nhu cầu thực tiễn của các doanh nghiệp FDI, nhất là trong các lĩnh vực như: công nghiệp chế biến, công nghệ thông tin, dịch vụ và logistics. Bên cạnh đó, cần tăng cường sự phối hợp giữa các cơ sở giáo dục, đào tạo như trường đại học, cao đẳng và trung cấp nghề với các doanh nghiệp FDI đang hoạt động trên địa bàn nhằm xây dựng các chương trình đào tạo phù hợp với nhu cầu sử dụng lao động. Đồng

thời, việc triển khai các chương trình thực tập, bồi dưỡng kỹ năng mềm, nâng cao năng lực ngoại ngữ và rèn luyện tác phong làm việc chuyên nghiệp.

Đối với đội ngũ cán bộ quản lý và nhân lực kỹ thuật, Thành phố cần có kế hoạch bồi dưỡng chuyên sâu về trình độ quản lý, khả năng ứng dụng công nghệ và kỹ năng làm việc trong môi trường quốc tế. Ngoài ra, TP. Huế cần có chính sách thu hút và giữ chân nguồn nhân lực chất lượng cao thông qua việc cải thiện môi trường làm việc, nâng cao thu nhập và tạo điều kiện phát triển nghề nghiệp ổn định. Đặc biệt, cần quan tâm đến việc hỗ trợ đào tạo lại lao động để thích ứng với xu hướng chuyển đổi số và cuộc cách mạng công nghiệp 4.0.

Nhóm giải pháp về phát triển cơ sở hạ tầng

Cần tiếp tục đầu tư hoàn thiện hệ thống giao thông kết nối giữa các KCN, khu kinh tế với cảng biển, sân bay và các tuyến giao thông trọng điểm của khu vực miền Trung. Đặc biệt, cần chú trọng nâng cấp hệ thống giao thông tại KCN Phú Bài, KCN Phong Điền và các khu vực có tiềm năng thu hút đầu tư lớn. Bên cạnh đó, Thành phố cần đẩy mạnh đầu tư hệ thống điện, nước, viễn thông và hạ tầng công nghệ thông tin theo hướng hiện đại và ổn định nhằm đáp ứng nhu cầu hoạt động của các doanh nghiệp FDI. Đồng thời, tăng cường phát triển hệ thống logistics, kho bãi và dịch vụ hỗ trợ nhằm nâng cao năng lực kết nối và giảm chi phí sản xuất cho doanh nghiệp. Ngoài hạ tầng kỹ thuật, nhà ở cho công nhân, bệnh viện, trường học và các dịch vụ tiện ích nhằm nâng cao chất lượng cuộc sống cho người lao động và chuyên gia nước ngoài cũng cần được chú ý.

Nhóm giải pháp về chính sách và thuế, thủ tục hành chính

Tiếp tục thực hiện hiệu quả các chính sách ưu đãi đầu tư theo quy định của Nhà nước, đặc biệt đối với các dự án công nghệ cao, dự án thân thiện với môi trường và các ngành có giá trị gia tăng lớn. Đồng thời, cần có cơ chế hỗ trợ phù hợp đối với các doanh nghiệp FDI đầu tư vào các lĩnh vực ưu tiên của địa phương, như: công nghệ thông tin, công nghiệp chế biến chế tạo và du lịch chất lượng cao. Bên cạnh đó, Thành phố cần đảm bảo tính minh bạch và ổn định của hệ thống chính sách đầu tư nhằm giúp doanh nghiệp yên tâm trong quá trình hoạt động lâu dài. Các quy định liên quan đến đầu tư, đất đai, thuế và môi trường cần được công khai rõ ràng, hạn chế tình trạng chông chéo gây khó khăn cho doanh nghiệp. Ngoài ra, cần tăng cường công tác hỗ trợ doanh nghiệp trong việc tiếp cận các chính sách ưu đãi, hướng dẫn thủ tục về thuế và giải quyết kịp thời những khó khăn phát sinh trong quá trình triển khai dự án.

Thành phố cũng cần thường xuyên tổ chức các buổi đối thoại giữa chính quyền và doanh nghiệp FDI nhằm nắm bắt nhu cầu thực tế và có giải pháp tháo gỡ phù hợp. Đồng thời, cần xây dựng môi trường đầu tư cạnh tranh lành mạnh, đảm bảo sự công bằng giữa các doanh nghiệp trong và ngoài nước, từ đó góp phần nâng cao hình ảnh và uy tín của TP. Huế trong mắt các nhà đầu tư quốc tế.

Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính theo hướng tinh gọn, hiện đại và hiệu quả. Các thủ tục liên quan đến cấp phép đầu tư, đăng ký doanh nghiệp, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và các thủ tục thuế cần được rút ngắn thời gian xử lý nhằm tạo môi trường đầu tư thuận lợi cho doanh nghiệp. Bên cạnh đó, cần tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giải quyết thủ tục hành chính thông qua việc mở rộng các dịch vụ công trực tuyến, xây dựng hệ thống một cửa điện tử và nâng cao tính liên thông giữa các cơ quan quản lý nhà nước.

Đồng thời, Thành phố cần nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức trực tiếp làm việc với doanh nghiệp nhằm đảm bảo tác phong chuyên nghiệp, thái độ hỗ trợ tích cực và giải quyết công việc đúng quy định.

Ngoài ra, cần thường xuyên tiếp nhận ý kiến phản hồi của doanh nghiệp FDI về chất lượng giải quyết thủ tục hành chính để kịp thời điều chỉnh và hoàn thiện cơ chế quản lý. Việc xây dựng môi trường hành chính

minh bạch, thuận lợi và thân thiện sẽ góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh và khả năng thu hút vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài của TP. Huế.

Tài liệu tham khảo:

1. Cổng Thông tin điện tử TP. Huế (2026). *Thành phố Huế thúc đẩy hợp tác với Đan Mạch về đầu tư, tăng trưởng xanh và phát triển bền vững*. <https://hue.gov.vn/Trang-chu/Tin-tuc-su-kien/tb/Thanh-pho-Hue-thuc-day-hop-tac-voi-Dan-Mach-ve-dau-tu-tang-truong-xanh-va-phat-trien-ben-vung-551197>
2. Đình Duy (2025). *Doanh nghiệp Hàn Quốc hợp tác chiến lược với Huế phát triển du lịch*. <https://nhadautu.vn/doanh-nghiep-han-quoc-hop-tac-chien-luoc-voi-hue-phat-trien-du-lich-d96359.html>
3. Hoàng Anh (2026). *Điểm đến của dòng vốn FDI*. <https://huengaynay.vn/kinh-te/diem-den-cua-dong-von-fdi-168821.html>
4. Hoàng Loan (2026). *Tham vấn chiến lược thu hút FDI vào thành phố Huế*. <https://huengaynay.vn/kinh-te/thong-tin-thi-truong/tham-van-chien-luoc-thu-hut-fdi-vao-thanh-pho-hue-166955.html>
5. Nguyễn Mai (2021). *Đầu tư trực tiếp nước ngoài trong xu thế mới*. Nxb Chính trị Quốc gia Sự thật.
6. Phương Nhi (2026). *Huế: Ghi nhận nhiều hoạt động xúc tiến đầu tư từ phía Trung Quốc ngay từ đầu năm*. <https://vneconomy.vn/hue-ghi-nhan-nhieu-hoat-dong-xuc-tien-dau-tu-tu-phia-trung-quoc-ngay-tu-dau-nam.html>
7. Thống kê TP. Huế (2021-2025). *Niên giám thống kê các năm, từ năm 2020 đến 2024*.
8. Thống kê TP. Huế (2025). *Báo cáo tình hình kinh tế - xã hội TP. Huế quý IV và cả năm 2025*.

Ngày nhận bài: 18/5/2026; Ngày hoàn thiện biên tập: 22/6/2026; Ngày duyệt đăng: 18/8/2026

Đường dẫn bài viết: <https://nghiencuu.tapchikinhjetaichinh.vn/thuc-trang-va-giai-phap-thu-hut-von-dau-tu-truc-tiep-nuoc-ngoai-tai-tp-hue-165326.html>

Cấm sao chép dưới mọi hình thức nếu không có sự chấp thuận bằng văn bản. Copyright © 2026 //nghiencuu.tapchikinhjetaichinh.vn/ All right reserved.